

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ MỸ
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 22/2016/HSST

Ngày : 17/6/2016

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ MỸ
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hồ Thanh Trân- Nguyên Phó phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Phù Mỹ;

Ông Nguyễn Đức Thắng- Chủ tịch UBMTTQVN xã Mỹ Hiệp.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Ái Phương- Cán bộ
Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ tham gia phiên tòa: Ông
Lê Thanh Bình- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2016, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ xét xử sơ thẩm
vụ án hình sự thụ lý số: 26/2016/HSST ngày 20 tháng 5 năm 2016 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lê Hoàng C, Sinh ngày: 05/12/1999; tại: Mỹ Hòa, Phù Mỹ ; tên gọi khác: không; trú tại: An Lạc 2, Mỹ Hòa, Phù Mỹ, Bình Định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 7/12; con ông Lê Huy Đ (chết) và bà Nguyễn Thị T - Sinh năm 1954; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ ngày 13/3/2016, sau chuyển tạm giam cho đến nay, tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phù Mỹ.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Lê Hoàng C : Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1954; trú tại: An Lạc 2, Mỹ Hòa, Phù Mỹ, Bình Định; nghề nghiệp: nông là mẹ của bị cáo; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Hoàng C: ông Lê Thành T là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Định; có mặt.

2. Họ và tên: Nguyễn Thành Tr- Sinh ngày: 19/02/2000, tại: thị trấn Phù Mỹ, huyện Phù Mỹ; tên gọi khác: không; trú tại: Phú Thiện, thị trấn Phù Mỹ, Phù Mỹ, Bình Định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 8/12; con ông: Nguyễn Văn B- Sinh năm 1968 và bà: Phạm Thị L- sinh năm 1967; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Thành Tr: Bà Phạm Thị L, sinh năm 1967; trú tại: Phú Thiện, thị trấn Phù Mỹ, Phù Mỹ, Bình Định; nghề nghiệp: nông là cha mẹ của bị cáo Tr, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thành Tr: Ông Nguyễn Hữu V là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Định; có mặt.

3. Họ và tên: Võ Đức H - Sinh ngày: 01/01/1999, tại: Mỹ Tài, Phù Mỹ ; tên gọi khác: không; trú tại: Mỹ Hội 2, Mỹ Tài, Phù Mỹ, Bình Định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 7/12; con ông: Võ Hồng M (chết) và bà: Phạm Thị Mỹ L- Sinh năm 1962; vợ, con: chưa có tiền án, tiền sự: không; bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Võ Đức H: Bà Phạm Thị Mỹ L, sinh năm 1962 ; trú tại: Mỹ Hội 2, Mỹ Tài, Phù Mỹ, Bình Định; nghề nghiệp: nông là mẹ bị cáo Võ Đức H- có mặt .

Người bào chữa cho bị cáo Võ Đức H: Ông Huỳnh Văn C là Trợ giúp viên pháp lý của trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Định; có mặt.

*/ Người bị hại:

1. Ông Từ Công Th, sinh năm 1966

Trú tại: Trà Quang, thị trấn Phù Mỹ, Phù Mỹ, Bình Định- vắng mặt

2. Trần Văn V, sinh năm 1970

Trú tại: Vạn Phước Đông, Mỹ Hiệp, Phù Mỹ, Bình Định- có mặt

3. Phạm Văn H, sinh năm 1981

Trú tại Vĩnh Phú 7, Mỹ Tài, Phù Mỹ, Bình Định- vắng mặt

*/ Người có quyền lợi liên quan: Lê Thành Đ, sinh năm 1993

Trú tại: An Lạc 2, Mỹ Hòa, Phù Mỹ, Bình Định- có mặt

NHẬN THẤY:

Các bị cáo bị VKSND huyện Phù Mỹ truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào lúc 22 giờ 00 ngày 13/3/2016, Lê Hoàng C đi chơi về bằng xe đạp trên đường QL 1A, Cầu phát hiện xe ô tô 77C- 07060 do anh Từ Công Th đang đậu ở sát lề đường phía Đông QL 1A thuộc thôn An Trinh, Mỹ Hiệp, Phù Mỹ, nhưng không có ai trông coi. C mở cửa lên xe lấy một điện thoại hiệu OPPO của anh Từ Công Th. Ngay lúc đó, C bị anh Th phát hiện, bắt giữ, báo cáo Công an xã Mỹ Hiệp lập biên bản bắt quả tang.

Tại Bản kết luận số 12/KL-HĐĐG ngày 15/3/2016, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phù Mỹ kết luận: Chiếc điện thoại hiệu OPPO đã qua sử dụng có giá trị là 2.200.000 đồng (Hai triệu hai trăm ngàn đồng)

Trong quá trình điều tra, C còn khai nhận:

Vào ngày 25/02/2016, Lê Hoàng C cùng với Nguyễn Thành Tr và Nguyễn Văn H (Sinh ngày 14/11/2000) đã lấy cắp chiếc xe mô tô 77M9- 9799 của anh Trần Văn V tại sân nhà anh V ở Vạn Phước Đông, Mỹ Hiệp, Phù Mỹ, Bình Định.

Tại Bản kết luận số 10/KL-HĐĐG ngày 14/3/2016, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phù Mỹ kết luận: Chiếc xe mô tô hiệu DAMSAN, biển số: 77M9- 9799 có giá trị 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)

Ngày 03/3/2016, Lê Hoàng C cùng với Võ Đức H, Nguyễn Thành Tr và Nguyễn Văn H đã lén lút lấy cắp chiếc xe mô tô hiệu HADOSIVA, biển số 77F4-0048 của anh Phạm Văn H, tại sân nhà anh H ở Vĩnh Phú 7, Mỹ Tài, Phù Mỹ, Bình Định .

Tại Bản kết luận số 11/KL-HĐĐG ngày 14/3/2016, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Phù Mỹ kết luận: Chiếc xe mô tô hiệu HADOSIVA, biển số 77F4- 0048 có giá trị 5.500.000 đồng (Năm triệu năm trăm ngàn đồng)

Ngày 17/3/2016, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Mỹ đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc điện thoại hiệu OPPO cho anh Từ Công Th.

Ngày 05/4/2016, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Mỹ đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô 77F4- 0048 cho anh Phạm Văn H và chiếc mô tô 77M9- 9799 cho anh Trần Văn V.

Ngày 28/4/2016, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Mỹ đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe đạp hiệu POVVE R TO THE PEOPLE cho anh Lê Thành Đ.

Quá trình điều tra Lê Hoàng C, Nguyễn Thành Tr, Võ Đức H, Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại cáo trạng số:25/QĐ-KSĐT ngày 19.5.2016 của VKSND huyện Phù Mỹ đã truy tố các bị cáo về tội “ Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 138 BLHS.

Căn cứ vào chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo, người làm chứng.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Hoàng C khai nhận: Ngày 25/02/2016 tại An Trinh, Mỹ Hiệp, Phù Mỹ C cùng với Nguyễn Thành Tr, Nguyễn Văn H đã lấy cắp chiếc xe mô tô 77M9- 9799 của anh Trần Văn V; ngày 03/3/2016 tại Vĩnh Phú 7, Mỹ Tài, Phù Mỹ C cùng với Võ Đức H, Nguyễn Thành Tr và Nguyễn Văn H đã lấy cắp chiếc xe mô tô 77F4- 0048 của anh Phạm Văn H và ngày 13/3/2016 tại An Trinh xã Mỹ Hiệp, Phù Mỹ C đã lấy cắp chiếc điện thoại di động hiệu OPPO của anh Từ Công Th.

Lời khai của các bị cáo Nguyễn Thành Tr, Võ Đức H đều thống nhất như trình bày nêu trên của bị cáo Lê Hoàng C.

Căn cứ vào kết quả định giá tài sản thì: chiếc xe mô tô 77M9- 9799 của anh Trần Văn V có giá trị 2.000.000 đồng; chiếc xe mô tô 77F4- 0048 của anh Phạm Văn H có giá trị là 5.500.000 đồng; chiếc điện thoại di động hiệu OPPO của anh Từ

Công Th, có giá trị là 2.200.000 đồng. Tổng giá trị tài sản các bị cáo trộm cắp là: 9.700.000 đồng.

Hành vi nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác, đã phạm tội “ Trộm cắp tài sản” quy định tại Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Vì vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội do mình gây ra.

Xét về vai trò, mức độ của từng bị cáo trong vụ án thấy rằng: Bị cáo C tham gia 3 lần và là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên giữ vai trò chính; bị cáo Tr tham gia 2 lần và bị cáo H tham gia 1 lần nên các bị cáo Trọng, Hạnh phải chịu trách nhiệm tương ứng với mức độ phạm tội của mình.

Các bị cáo C, Tr phạm tội nhiều lần là tình tiết tăng nặng mà các bị cáo phải chịu.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều khai báo thành khẩn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đó là những tình tiết giảm nhẹ xem xét cho các bị cáo.

Trong vụ án này, các bị cáo đều là người chưa thành niên nên áp dụng quy định về người chưa thành niên phạm tội.

Căn cứ về hành vi phạm tội của các bị cáo, trên cơ sở xem xét, cân nhắc vai trò, mức độ tham gia phạm tội; căn cứ về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của từng bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải tách ly các bị cáo ra ngoài xã hội để cải tạo, giáo dục trở thành người có ích, có ý thức tuân thủ pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa các bị cáo phạm tội mới. Đồng thời, giáo dục mọi người trong công tác đấu tranh phòng và chống tội phạm.

Tại phiên tòa, đại diện VKS đề nghị xử phạt: Bị cáo C từ 9 đến 12 tháng tù ; bị cáo Tr từ 9 đến 12 tháng tù; bị cáo H từ 6 đến 9 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng.

Đánh giá và đề nghị của đại diện VKSND huyện Phù Mỹ cần tách ly các bị cáo Cầu và Trọng ra ngoài xã hội để cải tạo, giáo dục là phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử. Còn việc đề nghị của đại diện VKSND huyện Phù Mỹ cho bị cáo Hạnh được hưởng án treo là không phù hợp với công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, đặc biệt là tình hình trộm cắp xảy ra rất nhiều trên địa bàn hiện nay tập trung chủ yếu ở tuổi chưa thành niên, gây ra sự bức xúc trong quần chúng nhân dân.

Người bào chữa cho bị cáo C đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ và quy định về người chưa thành niên phạm tội xử phạt bị cáo C 9 tháng tù. Đề nghị của người bào chữa cho bị cáo C là phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử.

Người bào chữa cho bị cáo Tr đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo Tr và quy định về người chưa thành niên phạm tội xử phạt bị cáo Tr từ 9 đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo. Hội đồng xét xử thấy rằng, đề nghị cho bị cáo Tr được hưởng án treo của người bào chữa cho bị cáo Tr là không bảo đảm tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo. Bởi vì, tuy các bị cáo là người chưa thành niên nhưng phạm tội nhiều lần, không có khả năng tự cải tạo, nếu cho hưởng án treo sẽ gây ảnh hưởng xấu đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

Người bào chữa cho bị cáo H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các yếu tố khách quan, chủ quan, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo Hạnh; Nghị quyết số 109/2015 ngày 27.11.2015 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015 và các quy định của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với người chưa thành niên phạm tội đề nghị miễn hình phạt cho bị cáo H. Hội đồng xét xử xét thấy quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Hạnh không phù hợp với quy định của pháp luật.

Việc bồi thường thiệt hại, các bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

Việc xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án gồm: 01 điện thoại di động hiệu OPPO, chiếc xe mô tô 77M9- 9799, chiếc xe mô tô 77F4- 0048 và chiếc xe đạp hiệu POVVE R TO THE PEOPLE đã được Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Mỹ xử lý, giao trả cho các bị hại và người liên quan xong, nên Hội đồng xét xử không xét.

Về án phí: Buộc các bị cáo mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Đối với Nguyễn Văn H (Sinh ngày 14/11/2000) có hành vi trộm cắp tài sản nhưng tính đến thời điểm phạm tội (ngày 25/02/2016), H chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Mỹ ra quyết định xử lý hành chính là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Lê Hoàng C, Nguyễn Thành Tr, Võ Đức H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng Khoản 1 Điều 138 các Điểm h, p Khoản 1 Điều 46, Điểm g Khoản 1 Điều 48, Điều 69 và Điều 74 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Lê Hoàng C 09(chín) tháng tù . Thời hạn tù tính từ ngày 13.3.2016.

2. Áp dụng Khoản 1 Điều 138 các Điểm h, p Khoản 1 Điều 46, Điểm g Khoản 1 Điều 48, Điều 69 và Điều 74 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Tr 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

3. Áp dụng Khoản 1 Điều 138 các Điểm h, p Khoản 1 Điều 46, Điều 47, Điều 69 và Điều 74 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Võ Đức H03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

-Việc xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án đã được Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Mỹ Xử lý xong nên Hội đồng xét xử không xét. .

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự ; buộc các bị cáo mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Báo cho các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo, ông Trần Văn V và ông Lê Thành Đ biết, có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Các ông Từ Công Th, Phạm Văn H vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày niêm yết bản án tại chính quyền địa phương, nơi các ông cư trú.

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa